

Số: 03 /2010/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2010

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của VPBank

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Giấy phép hoạt động của VPBank như sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG THEO GIẤY PHÉP HIỆN HÀNH

1. Theo nội dung Quyết định số 150/QĐ-NH5 ngày 12/05/1993 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp giấy phép hoạt động cho Ngân hàng TMCP các doanh nghiệp ngoài quốc doanh Việt Nam, VPBank được tiến hành các hoạt động sau đây:
 - a) Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam;
 - b) Tiến nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước;
 - c) Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng khác;
 - d) Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng vốn;
 - e) Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá;
 - f) Hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành;
 - g) Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;
 - h) Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép.
2. Ngày 29/09/1993, Ngân hàng Nhà nước có Quyết định số 186/QĐ-NH7 cho phép VPBank thực hiện các hoạt động kinh doanh ngoại tệ theo các nội dung dưới đây:
 - a) Nhận tiền gửi ngoại tệ không kỳ hạn, có kỳ hạn của các tổ chức và cá nhân Việt Nam và nước ngoài;
 - b) Vay và tiếp nhận các nguồn vốn bằng ngoại tệ từ các tổ chức và cá nhân nước ngoài;
 - c) Cho vay ngắn hạn và trung hạn đối với các doanh nghiệp có hoạt động kinh tế tại Việt Nam;
 - d) Mua, bán các ngoại tệ bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá do Thống đốc Ngân hàng Nhà

nước quy định;

- e) Đặt các bàn thu đổi ngoại tệ trên địa bàn hoạt động của VPBank;
 - f) Tiếp nhận và chi trả kiều hối;
 - g) Thanh toán bằng ngoại tệ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam theo quy định của Nhà nước về quản lý ngoại hối;
 - h) Cấp giấy phép mang ngoại tệ tiền mặt ra nước ngoài cho các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.
- 3.** Ngày 21/4/2006, Ngân hàng Nhà nước có Quyết định số Quyết định 805/QĐ-NHNN cho phép VPBank thực hiện nghiệp vụ phát hành và thanh toán thẻ nội địa và thẻ quốc tế MasterCard.
- 4.** Ngày 19/5/2009, Ngân hàng Nhà nước có văn bản số 3592/NHNN-CNH xác nhận VPBank đủ điều kiện hoạt động cung ứng các dịch vụ ngoại hối sau:
- a) Cung cấp các giao dịch hối đoái dưới hình thức giao dịch ngay, kỳ hạn, hoán đổi quyền lựa chọn, hợp đồng tương lai và các giao dịch hối đoái khác theo thông lệ quốc tế;
 - b) Huy động vốn, cho vay và bảo lãnh bằng ngoại tệ dưới các hình thức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
 - c) Phát hành, đại lý phát hành thẻ quốc tế;
 - d) Cung cấp các dịch vụ chuyển tiền và thanh toán (trong nước và quốc tế); nhận và chi, trả ngoại tệ;
 - e) Chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá bằng ngoại tệ;
 - f) Ủy nhiệm cho tổ chức tín dụng khác và tổ chức kinh tế làm đại lý cung ứng một số dịch vụ ngoại hối, bao gồm dịch vụ đổi ngoại tệ, dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ và các dịch vụ khác;
 - g) Cung cấp các dịch vụ ủy thác và quản lý tài sản bằng ngoại hối;
 - h) Cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư bằng ngoại hối (mua, bán, sáp nhập, bảo lãnh và làm đại lý phát hành chứng khoán bằng ngoại tệ...);
 - i) Cung ứng các dịch vụ tư vấn cho khách hàng về ngoại hối;
 - j) Thực hiện các hoạt động ngoại hối khác theo thông lệ quốc tế và phù hợp với pháp luật Việt Nam.
- 5.** Ngày 19/05/2009, Ngân hàng Nhà nước có văn bản số 3593/NHNN- CNH xác nhận bổ sung việc VPBank đã đăng ký hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán quốc tế.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Theo nội dung tại Mục I nêu trên, các hoạt động được phép thực hiện của VPBank được quy định rải rác ở nhiều văn bản, tạo ra một số khó khăn trong quá trình theo dõi áp dụng và

xuất trình với các cơ quan chức năng. Ngoài ra, do Giấy phép hoạt động của VPBank theo Quyết định số 150/QĐ-NH5 ngày 12/05/1993 và một số văn bản liên quan đã được ban hành từ lâu, chưa ghi nhận hết các nghiệp vụ, hoạt động mà VPBank đang thực hiện, hoặc có ghi nhận nhưng ở mức độ chung chung, chưa cụ thể, dẫn đến VPBank gặp nhiều khó khăn khi giải thích, giải trình với các cơ quan liên quan về các hoạt động được phép của mình. Thêm vào đó, một nguyên tắc pháp lý được áp dụng đối với các ngân hàng là chỉ được làm những gì mà pháp luật cho phép (nghĩa là làm gì cũng phải xin phép, khác với các doanh nghiệp thông thường là được làm những gì mà pháp luật không cấm).

Từ các lý do trên, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trình Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của VPBank theo nguyên tắc:

– Giữ lại các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép; cụ thể hóa một số hoạt động đã được cấp phép nhưng còn quy định một cách chung chung;

– Bổ sung mới các hoạt động mà VPBank đang thực hiện hoặc dự kiến sẽ thực hiện trong tương lai, nhưng chưa làm thủ tục xin phép Ngân hàng Nhà nước.

Cụ thể, các hoạt động mà Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua để trình Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung trong Giấy phép như sau:

1. Hoạt động huy động vốn:

- a) Nhận tiền gửi bằng đồng Việt Nam và/hoặc ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân Việt Nam và/hoặc nước ngoài dưới các hình thức tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- b) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- c) Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của tổ chức tín dụng nước ngoài;
- d) Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- e) Các hình thức huy động vốn khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Hoạt động tín dụng:

Cấp tín dụng cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo các hình thức cho vay; chiết khấu các công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; bảo lãnh; bao thanh toán và các hình thức cấp tín dụng khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:

- a) Cung ứng các phương tiện thanh toán;
- b) Thực hiện các dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật;
- c) Thực hiện dịch vụ thu hộ và chi hộ;
- d) Thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng;

- e) Thực hiện các dịch vụ thanh toán và ngân quỹ khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Các hoạt động khác:

- a) Góp vốn, mua cổ phần của các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
- b) Góp vốn với tổ chức tín dụng nước ngoài để thành lập tổ chức tín dụng liên doanh tại Việt nam theo quy định của pháp luật;
- c) Tham gia và kinh doanh trên thị trường tiền tệ theo quy định của pháp luật;
- d) Kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật;
- e) Cung ứng tất cả các dịch vụ ngoại hối theo đúng quy định của pháp luật;
- f) Ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác và đại lý;
- g) Cung ứng dịch vụ bảo hiểm; làm đại lý cho các công ty bảo hiểm, thành lập công ty trực thuộc hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của pháp luật;
- h) Trực tiếp hoặc thông qua các công ty trực thuộc cung ứng các dịch vụ như tư vấn tài chính và tiền tệ, mua bán và sáp nhập, tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý phân phối các giấy tờ có giá; bảo quản hiện vật quý và các giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, nhận cầm cố và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;
- i) Đầu tư vào các giấy tờ có giá ở trong nước và ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;
- j) Thành lập công ty trực thuộc để hoạt động trên một số lĩnh vực tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, quản lý và khai thác tài sản và các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- k) Thực hiện các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là toàn bộ nội dung Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động cho VPBank. Đồng thời, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh câu chữ, bố cục các vấn đề nêu trên trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước yêu cầu phải điều chỉnh, trên cơ sở bảo đảm các nội dung đã nêu ở trên.

Trân trọng kính trình!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Lưu VP HĐQT.

Đã ký

PHẠM HÀ TRUNG

